

LE COURRIER DE L'OUËST
(Edition en Quốc-Ngũ)

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI NGÀY THỨ NĂM IN RA MỘT KỶ

Directeur-Gérant : TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Direction — Rédaction — Administration — Boulevard Delanoue

PHÁP LÉgal

ĐINH GIA BẢN TRONG CỐI ĐỒNG DƯƠNG

Bản chữ Quốc-ngũ

Trọn năm..... 5 \$ 00
Sáu tháng..... 3 00

Bản chữ Langsa

Trọn năm..... 3 \$ 00
Sáu tháng..... 2 00

Bản Quốc-ngũ và Langsa

Trọn năm..... 7 \$ 00
Sáu tháng..... 4 50

安河日報

PUBLICITÉ

Ai muốn rao báo về việc mua bán và mua nhật báo xin do Bản quán mà thương nghị.

Mua nhật trình kể từ đầu và giữa tháng và phải TRẢ TIỀN TRƯỚC.

Bản lẻ mỗi số 0\$20.



Coi bài: « Sự lịch sử Án-châu » hay lắm.

Nga-la-tur (Rút-xi) Áo-quốc (Ô-trích), Thổ-nhĩ-kỳ (Túc-cy), Ý-cải-lợi (I-ta-ly).

CANHO: J.M.P. DE L'OUËST

Cac nhà Annam

Hãy nhớ khi mua thuốc mà uống cho dặng mạnh giới, thì hãy hỏi thăm thầy người lớn cùng là ông già bà cả, những kẻ ấy sẽ nói cho mà biết tiệm thuốc PHARMACIE NORMALE của ông H. DE MARI nhưt hạng báo chế y sanh, tại đường CATINAT số 119 SAIGON, là có danh tiếng lắm, vì bán rộng những thuốc nhưt hạng, không hề làm gian dối bao giờ. Lại giá bán thì cũng ươi, không khi nào thấy người Annam tới mua mà bán mất hơn người Tây đâu.

NHỮNG THUỐC THÂN HIỆU

Vin tonique du Dr H. DÉEM:

Thứ rượu này dùng mà bổ, những người ốm-c hay đau, rét, và nhưt là cho người đờn bà có thai dùng thì con mình sanh ra có da thịt và mạnh giới.

SOLUTION Dr DÉEM

Trừ bệnh nha phiến rất mau và không có phá đau

BÁN RỘNG THUỐC THƯƠNG HẠNG và nhiều hiệu có danh tiếng dấu bạc hà **ESSENCE DE MENTHE DE MOLINIER**, tốt bực nhưt.

Chánh tiệm trừ thuốc hoàn PILULES PINK trị bệnh mất máu xanh xao, lại uống nó thì ngừa dặng các chứng bệnh ho, lao tởn.

PHARMACIE NORMALE:

H. DE MARI, PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE

Có bán các thứ thuốc đã kể tên trên đó, và có bán các thứ thuốc, khác cũng hiệu nghiệm vậy.

HÀNG HẬU-GIANG

vốn dặng 60.000\$

Hàng này của Lanxa và Annam hùng vốn lập tại Cần-thơ. Có trữ đủ các thứ hàng hóa vật dụng. Nói tắc một đến là tại Saigon có món chi, thì trong hàng này cũng có.

Bán sỉ và bán lẻ. Giá rẻ mà hàng tốt.

Cũng gửi hàng cho các xứ xa; ai mua món chi xin viết thư ngay cho Hàng, thì Hàng sẽ gửi hàng lập tức. Xin quý vị đến Hàng xem chơi thì rõ.

LỜI RAO

Kính cùng lục-châu dặng rõ, tại nhà In Hậu-Giang Cần-thơ, có bán sách chữ quốc-âm để giúp cho Hương-chức có quyền thi hành như trường-tòa.

Sách này có 156 trang và có đủ kiểu yết thị, lời truyền rao, của ông DƯƠNG-VĂN-MÊN mới soạn.

Giá mỗi cuốn là..... 3\$.00

Tiền gửi..... 0.15

Xin viết thư đến nhà In Hậu-Giang, Cần-thơ, mà mua.

Kính cáo.

AN HÀ NHỰT BÁO

MỠI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

MỤC LỤC

1. — Kinh cáo Đồng bang	TRẦN ĐẮC-NGHĨA
2. — Bàn hội tế.....	
3. — Quan Toàn quyền A. Sarraut trở về Hanoi	
4. — Cuộc quốc trái 1918 thành hảo.....	
5. — Bàn vàng chiêm dặng.....	A. H. N. B.
6. — Luận thời sự.....	DẶNG-VĂN-CHIỀU
7. — Cuộc hát quốc trái.....	
8. — Tòa đại bình Hanoi xử vụ ông de Moupezat.....	P. B. D.
9. — Tài thọ luận.....	THIỆT BỘ
10. — Chiết biện hát bỏ Annam.....	PHẠM-BÁ-ĐẠI.
11. — Điểm trung thí võ.....	HÀNG-KY
12. — Thi tập.....	QUAN-TRUNG-KY
13. — Thời hải.....	N. Q. C.
14. — Thời sự. Giá bạc, giá lúa.....	

Kinh cáo Đồng bang

Ông Võ-vầu-Thơm vì công việc đa đoan chẳng rảnh dặng mà xem xét tờ Courrier de l'Ouest và An-Hà nhưt-báo nhưt khi trước; vậy kể từ 1^{er} Décembre 1918 quyền xem xét bài vở của 2 tờ báo đó sẽ giao về nơi tôi; nên kính cáo đòi lời xin lục châu Đồng bang ai muốn gửi mandat mua nhưt trình, hoặc muốn ân hành bài vở chi giúp vui vào 2 tờ báo đó xin gửi ngay cho tôi, tôi sẽ sẵn lòng làm cho vừa ý chứ vị luôn luôn.

Nay kính.

TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Chủ sự nhà in Hậu-giang và Tổng-lý An-Hà Nhưt-Báo.

Cần-thơ

Bàn Hội-Tế

LE CONSEIL COMMUNAL

Luc-tinh tân-van số 577, có bài luận về viên chức Hội-tế các làng trong Lục-châu, tôi xin chiết ra đem vào đây cho chư xã-thôn nhân khảm.

Bốn-quán hàng tiếp thơ của Viên-chức hội-tế trong các xã Lục-châu phân phiên về phận sự mình: «Rằng ra gánh vác việc làng, quanh năm bị việc làng ràng buộc, lo phở lợi nhà, không lo bề gia đạo. Tuy vậy mà chẳng phiên, vì bề làm người vì nước vì danh, phải tận tâm kiệt lực. Nên chẳng nài lương bổng, không nề thuốc-thần, tuy lãnh chức trong hội-tế mà dẫu thuế mỗi năm mỗi đóng. Làm việc làng không an lương mà còn phải đóng thuế, thật xét ra không dặng rộng, song cũng chẳng phiên, vì giá chẳng dặng bao nhiêu, chỉ phiên có một đến là làng với dẫu không phân biệt.

Trong làng, ngoại trừ xã trưởng được miễn thuế, còn bao nhiêu, nào lương-cá, lương-chủ, lương-sư, lương-chánh, lương-giáo, lương-quản, lương-thần lương hào, dẫu dẫu từ thượng chí hạ, đều phải đóng thuế thân như dân, đóng bực với dân, hề giấy thuế thân của dân ra làm sao, thì giấy của Viên-chức Hội-tế cũng vậy. Đường ấy mới nghĩ cho người vì nước vì dân, ra gánh vác việc làng, giúp quan an trị, được danh gì? Đối với dân có khác nhau chăng? Xét kỹ chẳng có dấu chi phân biệt cả thấy

«Cớ ấy nên, phần nhiều Viên-chức Hội-tế trước mượn tiếng hôn-quản kêu nài cho thiếu tại Chánh-phủ, ogĩa trông Chánh-phủ ngó xuống phạm hèn, dẫu chẳng cho tương-bổng, chẳng nài, chẳng miễn thuế-thân, chẳng uê, miễn Chánh-phủ vét tất công dầy, nặng nề gánh vác, lập niềng cho Viên-chức Hội-tế, một thứ giấy thuế-thân khác hơn của dân, như thứ giấy Nhà-nước đã bày phát cho hàng viên-quan trong mỗi lĩnh. Đặng vậy mới có chỗ dưới trên phân biệt cho».

Cứ theo lời của Viên-chức Hội-tế phân phiến dầy, tề-quản dăm riêng tưởng cho là hữu lý, xét vì lấy lẽ công bình mà suy-thời đời này mỗi việc chi, của một đồng, công một lương. Công rất quý giá, ai có công không mà hiến cho sao; nhưng bởi vì nước vì dân, người mới chẳng tiếc công kể lợi; Cơm nhà áo vợ, quanh năm lo lắng việc làng, đã vậy lại còn có phần liên-cang nếu rủi mà vương-vấn lỗi bẻ chức trách.

Đường ấy, Chánh-phủ mà xét tất công Viên-chức Hội-tế, muốn phê định y như lời xin, cho phí lòng làng, trông cũng chẳng chỉ rằng khó. Nhất là quan Khâm-mạng Đại-thần Sarraut, với quan Nguyên-soái Nam-kỳ Maspéro, cả hai đều là bực khoa minh cao kiến, gin một lòng đi đức trị dân, không lý mà bỏ qua tiếng nài xin của Viên-chức Hội-tế, chát đích

gọi là ơn Chánh-phủ thưởng cho người có công giúp nước.

Cứ lời kêu nài của Viên-chức Hội-tế, cứ lời bâng xin của Lục-thọ-tân-vân, tề-bút lấy làm hiệp ý lắm; nên tề-bút lấy nghĩa đồng tình đồng nghiệp, mà tiếp ứng. Chẳng những dặng lập một thứ giấy thuế-thân phân biệt mà phát cho Viên-chức Hội-tế, chi dẫu làng với dân khác nhau, dặng cho làng dặng rõ ràng, vì nước tất công chẳng uổng, lại cũng nên đem quyền lại cho làng như xưa cho dễ bề cai trị; cũng bởi đang thời thành-phố tuần phòng kiểm sát nghiêm nhặt, lúc còn đó ở không dặng, rút về làng mà ăn dặt. Bả kêu là lúc còn đó thì chẳng cần phải về với tánh hạnh chúng nó ở an ra thế nào. Nếu quan chẳng dễ quyền cho làng rộng như xưa thì lấy làm khó mà trị nổi lũ ấy.

Chẳng những hôn hào ngan ngược, làm chẳng kể phép làng mà thôi, chúng nó lại hay tự tập nội hàm, dặng ma ý chúng hiệp cò, chặn ngõ đón dặng, cướp giết của lương dân trong học vấn.

Tưởng chắc quan dân gì cũng đều chán biết như vậy, lại cũng trông nghe dân ở chốn sâu giá thú quê tha nha thiết xl. Như thế, tưởng cũng nên xin nhị thượng quan rộng suy đem quyền về cho làng như cũ.

(Rút trong Thời-Báo)

Quan Toàn-Quyền

ALBERT-SARRAUT

trở về Hà-nội

Ngày mồng 2 Décembre 1918 lúc 10 giờ rưỡi sớm mai, các quan Tây, Nam tại kinh thành Saigon dền châu chực nơi bến tàu dặng tiễn

hành quan Toàn-quyền phân bộ Bắc-kỳ. Một chấp quan Toàn-quyền ngồi xe hơi dền có quan Nguyên-Soái Nam-kỳ là ông Maspéro theo đưa dều.

Các quan Tây, Nam tề tựu trước mặt quan Toàn-quyền tỏ lời tiễn biệt chúc cho ngài vượt biển bình an. Quan Toàn quyền cảm tạ rồi từ giả xuống tàu. Ngài quá giang chiếc tàu "Manche" với quan Chương Lý Đế Hình là ông Lencou-Barème và quan năm Breton. Quan Toàn-quyền sẽ ghé lại Qui-nhon rồi ngài ngồi xe lửa mà về Hà-nội.

Bồn quản "An hạ nhựt báo" kính chúc cho Quan-Toàn quyền quới thể bình an, lộ đồ vô sự.

Cuộc Quốc-trái 1918 thành hảo

Xứ Nam-kỳ cho vay....	49.255.048f.20
« Bắc-kỳ.....	28.646.676.30
« Nam-vang.....	8.139.397.30
« Trung-kỳ.....	5.358.469.20
« Lào.....	1.295.444.90
« Quảng-châu-Loan....	323.148.90

Năm 1917 các xứ trong cõi Đông-Dương hiệp lại cho nhà nước vay có 47 triệu, năm nay một mình xứ Nam-kỳ ta cho vay dặng 49 triệu, bằng ba số tiêu cho vay năm ngoài, hơn các xứ trong cõi Đông-Dương hiệp-lại. Nam-kỳ ta dặng thẳng số như vậy ấy cũng nhờ Đông-bang xứ ta có dạ nhiệt thành cùng nhà nước Mậu-quốc đó.

Miền cho xứ Nam-kỳ ta!
Vui cho xứ Nam-kỳ ta!

Bản vàng chiêm dặng

Kỷ thi chức Tri-huyện năm nay mở hôm ngày 2 Décembre 1918 này vì nêu tên dưới đây đều được Hội khảo thi chấm dậu:

- 1° Nguyễn-vân-KiềuTân-an
- 2° Huỳnh-vân-Trình.....Cần-thơ
- 3° Nguyễn-tích-Kim.....Mỹ-tho
- 4° Bùi-quang-Tân.....Phong-vân
quan Nguyên-soái Nam-kỳ
- 5° Dương-vân-Tân.....Soctrang
- 6° Dương-tấn-Thạch.....Sadec
- 7° Huỳnh-ngọc-Nữ.....Vinh-long
- 8° Nguyễn-vân-Thảo.....Tòa nh

(Soái Phủ Nam-kỳ)

An-Hạ-Nhựt-Báo lấy làm hân hạnh với và kính mừng chúc cho 8 vị tân quan dặng; Thang mây vừng bực Quyển tước cao dầy

Trong 8 vị Tân khoa này có ông Huỳnh-vân-Thình nguyên là Thơ ký tuiệt tho nhứt bực tại Tòa Bó (Cần-thơ), từ ngày ngài tuyên bố giúp việc tại tỉnh này đến nay gần 3 năm rồi, tánh tình thuần (hậu), cứ chỉ khiêm hòa, vui vẻ với mọi người, hiền lành công chúng bạn, bởi vậy cho nên ngài đến Cần-thơ chưa được 3 năm mà ngài dặng trên quan yêu. dưới dân chuộng; thiệt là: "Hoàng thiên bất phụ thiện tâm như" nếu ngài mới ra ứng thí một kỳ đã "hoạn đồ dác lộ, bản hổ để danh"

Rất vui thay, rất mừng thay, Bồn báo kính dòi lời chúc cho Quan Tân Tri Huyện Huỳnh-vân-Trình từ đây dặng:

Sống êm biển hoạn ngôi dai bạc,
Gió thuận dặng danh chói áo hồng.
A. U. N. B.

Luận thời sự

(Note de la semaine)

Lúc này có thứ bệnh nóng lạnh nhức đầu, sổ mũi, truyền nhiễm rải rạt nhiều nơi. Bệnh ấy thường chôn chặt trong phổi, rồi biến hóa nhiều thể. Xem chẳng phải đến đôi giết người; song nhiều người chẳng biết cách thể điều trị, uống lầm thuốc bậy bạ nên mang hại.

Ngồi mà ngắm cái toàn cảnh nghiêm quang của Tạo-hóa, thì chúng ta sanh ở đời, trời có cho đủ phương thể dựng chống cự với muôn ngàn sự hại. Sách xưa nói rằng: xứ có giống độc như Lánh-nam thì sáng vị kim-xá, bạch-điệp để trị; xứ có khí dữ như Hồ-nam, thì có khương-quất, thù-du để trị. Ở biển có thấp khí, thì sanh cá, cua, chai ốc để trị; ở núi có thạch độc, thì sinh hương-xạ, đề núi để trị.

Nay nhiều người cho rằng bệnh nóng lạnh nhức đầu xưa rày đây, không có thuốc chi trị, thì lời nghe lấy làm trái luật thiên công!

Bữa hôm, thấy Chánh-phủ rao trong nhật trình, dạy thiên hạ phải rửa nhà một ngày hai lần bằng nước rế-sin (crésyl), phải rửa lỗ mũi cho thường, và pha nước long-não (menthol) vào nước nóng khô sút trong họng mỗi bữa vài lần, dựng trừ bệnh đã nói trên đây, kèn là bệnh ríp-bơ (grippe ou influenza).

Tôi đọc sách thuốc Langsa, thấy chứng ríp-bơ này, chẳng những hành nhức đầu, nóng lạnh, ho, cúm, sổ mũi mà thôi, lại nhiều khi cũng một chứng ấy mà sanh ra thúi tai, đau ngực, đau xương sống, máu cam, mửa, kiết nhiều đống.

Bởi vậy cách trị bệnh có nhiều thể lắm, tùy cơ ứng biến chẳng phải giữ một lẽ mà mạnh được. Cáo thị khán quan, tôi chẳng phải nghề thầy thuốc nên giám chắc biết cứu kẻ đau. Vì tôi cũng có chứng (grippe) ríp-bơ nên có tìm kiếm

trong sách vở. Nay tôi đã mạnh-giỏi xin biên chép luận biện một hai để giúp ích cho nhau.

Bệnh này, tuy ta phải noi theo mấy lời đại-khải của Chánh-phủ dạy. Song ta phải nằm nghỉ trong buồng kín, uống trà tốt, cà phê cho đậm, cho nóng, uống rượu sâm banh. Không có nước long não (menthol) thì dùng nước hơri-qué cho nóng mà sút miệng cũng tốt. Hít cây dầu bạc hà bột nhức đầu. Có mửa thì uống sữa bò nước đá. Kiết nhẹ thì xổ rồi uống nước cháo.

Khách-trú bày đặt uống củ năng, không hiệu nghiệm gì lắm, mà nó bán mắc tiền. Xong theo Annam minh, đồ mở hôi, coi bộ khá. Hễ bệnh sâu hết thì mở hôi ra nhiều lắm.

Khán quan, bệnh ríp-bơ vẫn là một chứng nhẹ, không nên vội mua thuốc bậy bạ uống vào, tuy được năng cứu nhưn, mà nếu mình đau chơn há miệng, uống nhiều thứ lắm rồi ắt là được năng sát nhưn đó.

Khi mới khởi sự sổ mũi nặng đầu, mau mau pha nước sôi một than ngâm hai bàn chơn chừng mười lăm phút; rồi sút miệng khô bằng đó đã nói trên đây, xức dầu lỗ mũi. Dùng thuốc chẳng khác nào điều binh, nếu bệnh mới phát mà nấn ngửa, mười phần xảy qua hết chín.

Và lại tuy là bệnh nóng lạnh nhức đầu, nhưng mà cái chứng hôm nay đó hay lây lắm. Nhà người đau không nên gần gũi tới lui ở lâu lắm. Có giùm giúp chi cũng phải giữ thề thán. Mền mền của người đau trong nhà đừng cho trẻ nhỏ ngủ chung. Bệnh mạnh, các đồ ấy phải bỏ vào thùng nấu giặc sạch sẽ.

Tôi làm bài này có ý nhất nhớ cho khán quan cần giữ mấy lời của Chánh-phủ rao trong nhật trình, xin khán quan hãy ghi lấy.

Đều cần nhứt, những người có thể, nên đem bệnh cho mấy ông Lương-y Langsa, hoặc mấy ông Lương-y An-nam đã học Hà-nội, sáng sủa.

(T.à-ôn)—Đặng-văn-Chiêu

Cuộc hát

CỦA NAM-KỶ CÔNG-BẢO-HỘI

Hát giúp cho cuộc Quốc-trái

TẠI SOCTRANG

Cuộc sắp đặc cho hội Công-bảo đến hát rất rõ ràng, ngày 3 Novembre 1918, các phố phường đã treo cờ khắp nơi, gió thổi phơ phơ trông thêm cảnh thú. Qua 4 giờ tau đến bến cập cầu thì có ông Hồ-ngọc-Nhơn, Tri-phủ hạng nhứt đi với quý ông quý thầy xuống bến tàu đón rước. Còn M. Tư Cánh chủ khách-sạn hay tin cũng xuống cầu tàu mà rước đặng kính cho quý vị trong hội trọn mấy cái phòng ngủ cho có nơi an nghỉ. Sự hào tâm của M. Tư Cánh rất đáng kính phục, như vì định tối mồng 4 Novembre mới khởi hát, nên quan phủ Nhơn và quý ông quý thầy thỉnh bốn hội tối bữa mồng 3 Novembre đến dự tiệc tại nhà M. Ông-hưng-kỷ, Cai-tổng tại Châu-thành. Cuộc yến ẩm rất vui có đủ mặt quý ông quý thầy trong tỉnh thầy đều tỏ dạ hân hoan, khi nhập tiệc thì nhạc ngũ âm Cao-mao trời giông, pháo dõn vang trời, thiên hạ tựa coi trước nhà dòng như coi hội.

Qua ngày 4 Novembre hội Công-bảo ra mắt quan chủ tịch là ông Bon ngài rất vui mừng, tiếp đãi một cách rất hậu tình như anh em gặp nhau vậy. Sau khi chuyện vắng rồi, ngài thỉnh chư hội viên qua ngày 4 Novembre là ngày đã hát, đêm thứ nhứt rồi đến tại dinh ngài mà dự tiệc, dâng tỏ tình Pháp Việt Xuất gia. Chư hội viên nghe dứt lấy làm cảm tình,

nhưng thấy ngài đã có lòng huệ cố, nên không dám chối từ; chuyện vắng một hồi rồi từ tạ ngài mà lui gót.

Kể đến ra mắt quan lớn Phó chủ-tịch là ông Nguyễn-pat-Quý ngài cũng sẵn lòng hậu đãi.

Tối lại hát tại chợ, vì Châu-thành Sóc-trang không có rạp hát. Cuộc dọn dẹp sắp đặt nghi tiết nơi chợ đẹp để trông vào đáng kính lòng biết thành của quý ông quý thầy hết dạ khó báo: một cái chợ rộng lớn miob mông, đứng trọn 9 tầng lầu tiếp, chường cây lá bóng-hoa cờ xí đèn đuốc và đặc ghê rất nhiều, coi như một cái rạp hát sân sân vậy. Việc lo lán này vốn công phu của các quý ông: Hồ-ngọc-Nhơn, Tri-phủ hạng nhứt chủ quận Khánh-hưng (châu-thành) ông Dương-v-Tân, ông Trương-bổ-Huỳnh ông Lâm-Em ba ông này đều chức thơ ký hạng nhứt; năm nay ứng cử Tri-Huyện, ông Ng.-v-Tây, ông Đỗ-văn-Châu, ông Bùi-duy-Minh, ông Trần-bá-Huỳnh, thơ-ký tại Tòa-bổ.

M. Ông-Hưng-Kỷ, Cai tổng ông Ng.-tri-Huệ xã trưởng Khánh-hưng, ông Châu-nghiệp-Sáng, thơ toán, ông Bùi-duy-Tự, và ông Nguyễn-văn-Ngân thơ ký.....

Ông bang-trưởng Triều-Châu là M. Lưu-Liêu, cũng là đảng bảo tâm, đem mấy chục chiếc đệm mới, giao cho mấy thầy đứng che rạp hát, lại cho mượn chiếu bông lót rạp và tám chiếc chực ghê mà chằng đôi tiền thuê mượn chi hết, có ý giúp hội Công-bảo cho hoàn toàn nghĩa vụ mà thôi. Đó là người khách trả ra. Chớ không phải đôi tiền rạp một đêm tới 30\$00 như M. Hộ là đồng-bào ta ở tại Mytho vậy đâu. Xin khán quan nhớ lấy.

Đúng 9 giờ tối quan lớn chánh, quan lớn-phó, quan-toà cấp lệnh pha nhưn đến rạp, có chư hội viên Công-Bảo chực sẵn nghinh tiếp. Khi các quan vào tọa vị an rồi, dờ màn ra thấy một ông trong

hội đứng giữa, cầm cờ Quốc-trai hai bên có hai ông quân với hai tên bếp kèn, ở sau thì chủ hội viên hội Công-Báo, sau nữa thì lính, khi màn vừa giở ra hai ông quân ra hiệu lệnh, lính bồng súng, hai tên bếp thổi kèn, các quan cùng ngồi đến coi thấy đèn đứng dậy, khi kèn vừa dứt các quan cùng những người đến coi đều vỗ tay giây rập, màn kéo lại kể màn giở ra thì khởi hát tuồng Pháp Việt xuất gia, thật tuồng đặc rất hấp theo lúc này là lúc quốc gia hữu sự, những người đến coi đều động lòng, nhất là lớp làng với đảo, và lúc Trường-dinh tiến biệt dức Đông-cung-Cảnh cho dức thấy Vêrô đem về Tây, còn ông Hồ-văn-Trung, làm lý-trưởng, lời ăn nói rành rẻ và dễ tức cười, còn ông Nguyễn-kim-Đỉnh làm vai một tên nhà giàn đời xưa, cách ăn mặc và bộ tềch in hịch, trong buổi bước ra thì thiên hạ đã cười rộ, đến chừng lần lưng móc liến ra mà hiệu nạp lại càng hay nữa, bao đầu mở đưa ra một quan ai nấy tưởng có một quan đó mà thôi, hay đầu một lúc mở đưa một quan nữa, lần lần đến bốn quan, thiên hạ vỗ tay và cười rộ, sau lại có ba người dân làng ra nữa, MM. Nguyễn-chánh-Sắt, Võ-trọng-Nhiệp, Nguyễn-văn-Sỏi cách ăn mặc giống dân đời xưa, thấy dễ tức cười còn lời ăn nói đối đáp rất rành rẻ mà lại có duyên. Thấy tuồng Pháp Việt xuất gia này đã in ra rồi bốn tuồng này của ông Đặng-thúc-Liêng, chủ bút Đại-việt Tạp-chí và ông Nguyễn-viên-Kiến chủ bút Nam-trung nhật-báo đặc ra, lời đặc dễ cái thông, lớp lang rất đúng, thật là danh bất hư truyền.

Lời xưa có nói những người trí thức tuy việc xưa nay chưa hề làm, mà bề làm thì được, thật lời ví chắng lắm, còn M. Nguyễn-văn-Hoài, thư-ký sở Giáo-nghiêm-hành-chánh làm vai dức vua GIÀ-LONG, M. Lê-quang-Long, thư-ký sở

Thương-chánh làm vai CHÂU-VĂN-TIỆP, M. Nguyễn-chánh-Sắt làm vai quan thượng LÊ-VĂN-DUYỆT, M. Nguyễn-văn-Kiểu làm vai ĐỨC TUYÊN VÀO, cách điệu và tiếng tâm rất có chuẩn thẳng qui củ lại thêm ngôn từ nghiêm chỉnh, vậy mới phải là cuộc hát cải lương. Còn chủ qui ông theo phụ sự trong hội như là ông Huỳnh-dinh-Điện, ông Ba-Thảo, ông Nguyễn-thành-Phương, ông Cao-huỳnh-Cư, ông Huỳnh-huê-Ký, ông Nguyễn-quang-Trương, ông Nguyễn-thế-Ngọc, ông Trần-ngọc-Lê, ông Lê-khiêm-Nhượng, lời ăn nói cách cử chỉ rất nhậm lẹ thật tiếng đồn các ông trong hội Công-báo xưa nay chẳng sai.

Cuộc hát đêm ngày 4 Novembre 1918 tới 1 giờ khuya mới vắng những người có đến coi lúc về dọc đường thấy đèn trâm trở khen ngợi.

Qua bữa sau 5 Novembre lúc 11 giờ rưỡi trưa chủ qui ông qui thấy tại thub và chủ vị chủ quán với chủ hội viên hội Nhật-báo tụ tập tại dinh quan Chủ tịch mà dự tiệc, khi chủ qui quan đến dinh, quan Chủ tịch là ông Bon, ngài mặc sắc phục với lính phu-nhơn ra tiếp rước một cách hậu tình như anh em bạn tri kỷ lâu ngày gặp nhau vậy, đám đạo giầy lâu kể nhập tiệc. Quan Chủ tịch ngồi dữa, bên tả thì ông Hồ-văn-Trung, ông Huyền-Tĩnh, ông Nguyễn-viên-Kiến, ông Dương-văn-Tân và một gã thiếu-niên con nuôi của quan Chủ-tịch.

Bên hữu ông Phủ-Nhơn ông, Huỳnh-dinh-Điện, ông Trần-văn-An, ông Nguyễn-kim-Đỉnh, ông Lâm-Em và một ông nữa, song không biết tên, bà Bon là lính phu-nhơn của quan Chủ tịch ngồi bên kia đối diện với ngài, bên tả thì ông Đặng-thúc-Liêng, ông Phủ-Châu, ông Nguyễn-văn-Hoài, ông Trương-bổ-Huỳnh, ông Nguyễn-văn-Tây và ông Trần-bá-Huỳnh. Còn bên hữu thì quan lớn phó Nguyễn-phú-Quý, ông Nguyễn-chánh-Sắt, ông

Huyền-Đầu, kể đó một ông nữa với một bà-dám song không biết qui danh nên xin kiểu lời.

Đến lúc đãi rượu Sâm-banh; quan Chủ-tịch đứng dậy mở lời, trước hết ngài tỏ rằng tiệc này là tiệc bà con đãi nhau chẳng phải tiệc quan khách, ngài lấy làm khen ngợi lòng trung nghĩa của mấy ông trong hội Công-báo nhất là trí ý khéo lựa lớp tuồng để cảm động lòng người sốt sắn theo lòng nghĩa và ngài tỏ nhiều lời ân hận như anh cả đứng giữa mà an ủi các em vậy. Thật là lòng nhân-hậu của ông Bon và cách cư xử với người Annam, từ 60 năm nay mới thấy có hai là ông Sarraut với ngài. Khi ngài dứt lời quan Phó Châu vưng lịnh quan lớn Phó là ông Nguyễn-phú-Quý, đứng dậy thay mặt cho chủ qui-quan và chủ hội viên hội nhật-báo mà tạ ơn ngài có lòng tốt đãi chúng dân bằng khác như cha đài con. Ông Bon vừa nghe qua tiếng cha đài con thì ngài đứng dậy mà từ tiếng ấy rằng xin sửa lại là anh đài em. Thật lòng khoan nhưong cùng kính của ông Bon chẳng chút sai lầm, vì có bằng cứ chắc chắn, mà bằng cứ ấy có biện giữa tiệc, vì ngài có cho một gã thiếu niên đóng hàn, gã này vốn con của một thầy ký phụ sự cùng ngài lúc ngài lãnh quyền Khâm-sứ tại Nam-dịnh, sau ngài đổi về trong này vợ thầy ký từ trước, thầy ký cưới kẻ thất, lạc bạc thầy ký cũng qua đời để người con ở lại với mẹ ghê. Tình đời mẹ ghê con chồng chẳng cần phân chủ khách quan cũng dư biết, nên mới viết thơ cho ngài, ngài dâng thơ liền gởi bạc ra cho gã thiếu niên đi tàu vô trong này cho ngài nuôi dưỡng, cho ăn đi học như con ruột vậy tốn hao mỗi tháng có hơn 45 đồng. Như vì gã thiếu niên này cần mẫn việc học lại sẵn dịp tiệc hôm nay là tiệc Pháp Việt NHẬT GIA, nên ngài thưởng mà cho đóng hàn.

Màn tiệc rồi chủ qui quan từ tạ ra về, dọc đường thấy đèn bàn luận mà ngắm người lòng nhơn hậu của ngài.

Tối lại xuất đầu cũng hát tuồng Pháp

Việt NHẬT GIA vì quan chủ thub có xuất phát cho các quan trong tỉnh, các Cai-phó tỉnh và hương chức phải đến coi, quan lớn chánh và quan lớn Phó cũng đến xem báo màn.

Qua ngày 6 novembre lúc 8 giờ chủ hội viên vào từ tạ quan lớn Chánh và quan lớn Phó rồi xuống tàu củi đặng Ba-liêu.

(Rút trong Nông-cổ)

Toà Đại hình Hà-nội xử vụ ông de Monpézat

Ngày 16 Novembre 1918, toà Đại hình Hà-nội hội xử vụ ông de Monpézat là Phái-viên xứ Trung-kỳ, bán chết ông Domenach là quan ba thuộc cơ binh lưu hậu trong một cái phòng nơi nhà hàng Métropole ở Bà-kỳ hôm chiều thứ hai 2 Septembre 1918 lúc 7 giờ bốn mươi lăm phút, tưởng cũng nên nhắc kể lại đây cho khác quan tướng làm.

Tại nhà hàng Métropole vợ chồng ông de Monpézat có mười lăm năm một cái phòng lớn mà ở, ông quan ba Domenach cần tới kỹ về chánh-quốc cũng đều nhà hàng ấy muốn một căn phòng kể đó ở mà đợi kỳ tàu. Vì phòng ở khlich, nên hai đang cũng quen biết nhau, nhưng mà không rõ ông Domenach có tư tình chi với vợ ông de Monpézat không? mấy học đi học lại với ông de Monpézat rằng vợ ông có hòa gian với ông quan ba Domenach, nghe nói, ông de Monpézat giận lắm song dần lòng tình mưu kế dễ rình mà bắt cho đang gian phu dâm phụ này mới nghe cho. Ông de Monpézat lập tâm rình hoai mà bắt không được, một buổi chiều kia nhằm chiều thứ hai 2 Septembre 1918 lúc 7 giờ rưỡi ông Domenach đang ngồi trong nhà hàng đó mà uống rượu, ông de Monpézat xuống mời ông Domenach

lên phòng mình mà tô việc tư một chút. Vì quen nhau đã lâu, nên ông Domenach chẳng chút ty hém bèn nổi sốt theo ông de Monpézat lập tức. Lên tới phòng ông de Monpézat liền đóng cửa phòng lại đoạn nói với ông Domenach như vậy: vì mấy tên bói ở nhà này học với tôi cặn kẻ chẳng sót một đến rằn ông đã tư thông với vợ tôi, và lại ngày mai này tôi biết là ngày ông xuống tàu trở về Pháp-quốc, tôi chẳng lấy chi đáng mà làm bằng cố chắc, vậy thì sẵn viết mực đây ông phải biên ký cho tôi ba chữ chín rằng ông có tư tình với vợ tôi thì đủ. Ông Domenach không chịu biên giấy ấy lại nói rằng mình chẳng hề khi nào có hoà gian cùng bà de Monpézat bao giờ lúc đó hai đảng cãi lẩy với nhau om sòm, ông de Moupézat giận quá tri bèn rút súng sáu trong túi ra nói: tôi đem một hai ba nếu ông không viết giấy ấy tôi bắn ông liền.

Ông Domenach tưởng là ông de Monpézat dọa mình không dám bắn nên ngồi điềm nhiên không sợ sệt gì hết. Thiệt quả ông de Monpézat đem ba tiếng thấy ông Domenach không viết hèn bản ngay bụng một phát trúng ông Domenach té xiêu.

Nghệ súng nổ ai nấy hoảng hốt chạy lên thấy ông Domenach bị thương xúm nhau cứu cấp chở vô nhà thương de Lanessan, quan thầy Ortholan và quan thầy Hervier mổ dạn thấy bao tử của ông Domenach bị lủng. Biết thế sao sao ông Domenach không sống được, nhưng mà lúc đó ông còn tỉnh mà cũng khai cùng quan toà trước sau mình bạch. Qua đêm sau ông Domenach tắt hơi:

Quan Bói thăm tra về ông de Monpézat rồi truyền lệnh giam vào ngục. Hạch hỏi chứng cứ mấy tháng rồi, nên kỳ Đại hình 16 Novembre 1918 toà hội xir lên án phạt ông de Monpézat 5 năm tù (án treo) và 30 ngàn quang tiền chi phí thiệt hại cho vợ con ông quan ba Domenach.

Khán quan cũng còn nhớ ông de Monpézat này năm 1914 chọn cử Thân sĩ Đại biểu Nam-kỳ (député de la Cochinchine) ngài có ra tranh cử cùng ông Outrey, nhưng mà su hất thành, phải về phần Ông Outrey đắc cử làm chức ấy.

P. B. Đ.

Tài thọ luận

Nhơn cơn rảnh việc tạm biên ít khoản trong việc trồng cây ăn trái và cây thường nơi miệt vườn ra đây cho lục châu khán quan nhàn lãm.

1° NÓI VỀ CÁCH

TRỒNG CÂY SỮ MŨ HAY LÀ DU DỪ

Chẳng có loài cây nào mà dễ trồng cho bằng sũ mũ. 1—Trái chín mùi lấy bột rửa sạch sẽ để cho ráo nước rồi trong một ngày thì phải ương bột liền chẳng nên để lâu khô ương chậm lên. 2—Cách ương bột trước hết phải dầm đất ra cho nhỏ phơi đất trước cho khô rồi đem bột dầm cho đều dưng đeo dây, thưa thưa, rồi tưới nước chẳng mỗi ngày 1 lần chừng 7, 8 ngày thì thấy sũ mũ nở nhanh lên đều. 3—Dọn đất trước khi chưa trồng phải phải có cuốc đất dung mô, mỗi mô cách ra chừng 3m⁰⁰ để mà dơi chừng nào sũ mũ lên cây bé cao cho dặng 3 tấc tây sẽ bứng ra mà trồng song phải coi chừng vì nó thường hay có cây dực, tùy theo ý muốn trồng nhiều ít thì cuốc mô cho ngay hàng ngũ. 4—Lựa giống dực và cái thì may túi, chỉ hàng trồng 4 góc 3 cây chừng sũ mũ lên cao chừng 1m⁰⁰ thì rõ biết dực cái, cây nào cái thì là lớn ít chia, cây nào dực là nhiều chia, cả khía, thì những cây cả khía lá thì chặt bỏ, còn lớn là ít khía để lại và vun đất gốc. Trong 3 cây trồng 4 lỗ lẽ nào mà dực hết và cái hết hay sao?

5—Sũ mũ dực bông ra có chùm thông xa cây, cái trái nhỏ hơn ten không rachi duy có cây cái bông khít nách theo mỗi lá trái cũng vậy mà lớn dày cơm nhỏ ruột. 6— Khi trồng cây sũ mũ xuống đất rồi thì phải kỹ mà che dây chừng nó bắt đất bám rễ rồi tưới lá xanh, sẽ lấy đồ dầy ra yêu có một đến sơ tán sơ nước cơm chưa dặng sung mậu. 7—Khi sũ mũ lớn cây rồi chẳng sơ chỉ duy coi chừng mà lấy lá gốc nó dưng để khô lóng thông lùn cho cây nó phải ốm mà nhỏ trái. 8—lech lợi về cây sũ mũ: chẳng phải là hơn huê lợi các cây khác trong vườn dặng, song cũng có tiện cho người xai dặng quét thuốc giấy.

Phàm như đu đủ lớn trái tục kêu đu đủ xiêm, trái lớn hàng lỗ bằng trái bưởi lớn thì mỗi trái lấy bực chót 3 đồng sũ, mỗi một cây bở đồng dặng đặt lấy trái bán dặng thì một mùa cho đặng 20 trái mỗi trái 0\$03 20x0.03=0.60 còn như đặng giá 1 trái bán 0\$05 thì 20 trái phải 20x0.05=1\$00 huê lợi một cây, còn như huê lợi 20 cây thì phải 20x20=400 trái hay là 400x0.03=12\$00 hoặc là 400x0.05=20\$00 đây lấy bực chót và tầm thường chớ có lẽ nào 1 trái sũ mũ lớn dày cơm ngon ngọt mà lại nhẹ giá. Phàm như mua ra bán lại chực có dậu 12 trái hoặc 11 trái không cùng, như vậy cũng là tiền huê lợi đó, ai có đất dư gáo nhà cách xa chừng 30m⁰⁰ thì nên trồng thử dôi ba chục cây chơi cho biết sự dưng nó mà ăn và làm mứt chẩm (confiture) đều ngon ngọt.

9—Cây rế sũ mũ có ích lợi như sau đây, thường dơn lá hay chặt nóc rế non và củ cái dưới gốc đem về bỏ vào mắm mà gài theo mắm, tới ngày lấy ra ăn dòn ngon hơn dưa gan, thơm. Cái lão nó thì đốt lấy tro để làm thuốc ghé ngoài b-phu, còn cây nó thì không dùng dặng vì bông ruốt dều dều lâu thì xep cả xơ, mà cây nó rất độc dịnh đầu bói đồ con nít thường hay bị, vì chất táo thì nhiều mà bé trái chấy dặng.

10—Cách trồng sũ mũ mà cho mau lớn và mập cây như sau đây phải nân bói đắp gốc dưng cho dưng chớ rậm thì tự nhiên lớn cây, tới kỳ nước ngập phải đổ tàu mà chét, thường có chiều chỗ có một hai cây sũ mũ người ta trồng nhằm chỗ đất tốt vung bốt hoặc sai trái mập cây tú màu cho. đến hễ cao 5, 7 thước tây, gốc 4 om hờ, mà còn bé bí là vì siêng nân fuag bói thường nên có ăn mãi. Giống sũ mũ này rế ăn cha không ăn bầm nên thường hay tróc gốc lùn. Rễ vậy trồng có thì năng bói bở mới dặng.

Những cây chi mà trồng trong vườn hoặc mọc lên thì là đồ hũo dưng chẳng phải bở, có thứ xai tiền trâm, có giống bản bạc chực, chẳng luận là phải lựa mà bở hay là không cần dặng.

(kỳ sau tiếp)
Thất-Bộ-kỳ

BÓI LỜI CHIẾT BIỆN VỀ CÁCH HÁT BÓ CỦA NGƯỜI ANNAM MINH

Từ xưa đến nay, vạn vật trên địa cầu thế giới này thấy thấy đều biến cái đời đời biến hóa, dẫu nước cuộc tự nhiên của đấng Tạo-Công xây dựng như là: bờ cõi, núi non, sông biển còn chẳng khỏi thay lở mai bổi, vục hóa còn, ruộng dâu thành biển thắm thay!... kia, cốt cách, dung mạo, v phục của con người cũng dần dần chế sĩa, thay đen đổi trắng theo thời thế xem mới xinh mới đẹp cho; huống gì trong chỗ hát bở là chỗ dễ mà nhấc lịch: mình quân lương tề, tặc tử loạn thần, phu tử tử hiếu, huynh hũo đệ cư g, phu tùy phu xướng cho thiên hạ ai đó trước giải muộn mua vui, sau nghe thấy mấy nét dữ lành, phải quấy, công thường lợi trừng, phảo mình báo ứng, dặng ghi vào lòng in vào tri ngộ hầu bắt chước họa may có trở nên người lương thiện chẳng?... Thế thì trường hát bở có khác nào cái trường dạy học đó!... Hát bở annam ta từ đời nào chỉ bấy giờ, chẳng thấy cảnh rai chỉ coi cho lạ mắt, cứ trâm trâm trệ trệ noi theo thói xưa tục cũ, phảm không phù không hợp chi với buổi cạnh tranh hay dở, tiệm tiến văn-nhập này rạo. Vào trường hát, thấy trên sân khấu nào người lớn con nít lớp đứng lớp ngồi đi tới đi lui, hát thuốc, cười, dòn, coi ra chẳng phải là chỗ hát xướng, lại thêm trông chầu, trông chiền, trông trận, hiên la, kèn dờn... Ồ thời... rùm trời rầm đất, diết tai diết mắt, thêm mấy đứa con con chạy hiệu phảm hát há miệng la ó om sòm, trong buồng xóc ra một vài trụ, râu, ria xồm xồm, mắt lói, mặt cop, phùng mang tron trật, dờng như quỷ sứ thiên lôi gì ở đầu mà dèn đó vậy... còn khi hát thì la cho lên liêng lạc dọng khác nào bị ăn cướp, chấy nhà chỉ đó, bèn la cho người tiếp cứu... đã vậy nhiều cêu làm tướng

sái thể cách vua, quan, cha, con, chồng, vợ, anh, em, chủ, tớ, có khi chẳng trừơ như phẩm chức nào hết, nói nầu thô lỗ, diều cợt tục tiếu nghe ra mà bất nhòm bất ọa! . . . ! . . .

Sao chẳng xem hát bộ của các nước văn-minh bên Thái-Tây mà bắt chước, trong rạp hát có đôi ba trăm con người ta, song chẳng nghe ai nói một tiếng, lắng lắng nghe hát mà thôi, lúc nào hay vỗ tay khen cười một chút rồi thôi, nào có rùm tai diết mũi như trong rạp hát của Annam mình vậy đâu?

Kìa, chệch là một nước đã thâm dâm sự di-doan, say mê cứ tục đã lâu đời; nhưng mà mấy năm rồi sau đây, họ đã mở mắt thấy trời Âu là lịch, cảnh Á là nườ, họ còn lo caub cái lầu lẩn mấy đều tẻ của họ xưa nay đó, cho lời cuộc hát xướng của họ cách thữ theo kim thời xem cũng là đẹp mắt rồi đó.

Cầu ta đây. . . than ôi! người sao như thế, ta lại như vậy. . . ! . . . ! . . .

Phạm-bá-Đại.

Điểm trung thí vô

Đời nhà Châu có người Tiết-Quy là tay võ sĩ tánh thục cang bạo tuy thiếu niên chớ lực vạn phu nao địch. Ngày kia anh ta vưng lời mẹ xuống Trông-Án ươg thí, đi nữa đường bụng đói tìm quán ăn cơm. Khi vào quán gặp Ngô-Kỳ, Mã-Tán vẫn là tay sơn đầu chú trại, nhưt xứ xưng hùng, hai đảng gặp nhau, kẻ khoe tài trố hổ cầm luông, người khoe sức đoạn kinh quai hải, tranh luận thấp cao một hồi, ai cũng đánh phần giỏi chẳng chịu nhịn nhau, bèn đấu miêng còn cái lấy, sau lấy sức ra oai, đánh với nhau một trận đi thối: quán xá tanh hành, ghé bàn gãy ráo, chẳng ai dám cang, còn phận anh chủ quán hồn vía lên mây, tấm dưng mà trốn vào có dám ở đó mà đòi tiền đòi bạc gì.

Đó, là chuyện xưa nhắc lại, còn chuyện nay mới rằng rằng đây xiú thuật

lại cho khán quan nghe chơi: ngày 3 Décembre 1918 lúc 8 giờ tối, cũng là tỷ võ làm cho ghế đổ bàn lẩn: vốn là, tại tiệm cà-phe nước trà của chệch Xương-Hoánh ở ngan góc chợ Cầu-thơ, có Ng-văn-Chu tục kêu là tư Chu là người coi cửa rạp hát Cinéma des nouveautés của thầy Lý, vào tiệm uống nước trà gặp Nguyễn-văn-Bừu cũng kêu là tư Bừu là người ở tại chợ Cầu-thơ, thế khi hai người này trước cũng có cái bận chi riêng với nhau sao? Nền khi gặp mặt sự giận khó dần, quyết trời động hơu thua cho biết vàng biết đá. Trước còn lời qua tiếng lại, cái lấy sào si, sau ra tay ấu dũ, đánh đờ, đờ đánh tung hoành một hồi, bàn ghế lẩn cù, chén đĩa bể hết. Thuở trước, Tiết-Quy đánh với Ngô-kỳ Mã-Tán gây ghế đổ bàn trong tiệm không ai dám cang — Chớ bây giờ chẳng phải vậy: lính police không lẽ vị tình, thỉnh 2 xã diệu về trên bót.

Báo hại cho chủ tiệm là Xương-Hoánh đã bán bánh nước chưa đặng lấy tiền còn thêm lỗ vốn là bị chèo đĩa bể ngấu một đồng. . . !

Hàng-kỳ

Thi tập

LÃO NHON TỰ-THUẬT

Mấy ai trông rõ cuộc sông dân,
 Nành lại mình coi đá bạc dân,
 Lum cùm da dung đôi mái tóc,
 Phểu phảo răng rụng móm hàm râu,
 Tuổi xanh từng trải cầu vịnh nhục,
 Tác yếu vừa chừng rãnh nợ xô n,
 Tắt lười đời cam già lẩn lộ.
 Phước nhà gặp thuở sống càng lâu.

Càng lâu càng rõ việc càng dài,
 Đường lão đời hằng vì chẳng sai,
 Trước biết mới lành đều thiện ác,
 Sau cho chánh đạo, thữ gian ngay,
 Đường đời lẩn bước tràng danh lợi,

Cuộc thế chung chen nhọc sức tài,
 Ai dễ tám mươi còn thẳng gối,
 Đa mới bạn với gây vui thay.

Vui thay bốn phận dặng ngôi an,
 Vạch lá dòm sao dượng tách toàn,
 Huych hoặc khảo be chòm bạch phát,
 Thiuh tuon gây chớng xóm thanh nhàn
 Nén nhàn bối đắp bè con đại,
 Cội dực vung trớng lủ cháu n oao,
 Phỉ chí Yên-sưu lời giáo tử,
 Tuổa lòng con thảo dữa nhơn gian.
 Quang-trung-kỳ

Thời hài

NGƯỜI-RẤT-QUI

Cái người chi chi, mà song, mà sướng trên bực đi ra nghinh-ngan, xe-xe, ngựa ngựa kẻ rước người dữa, người thừa kẻ dạ, ở nhà thì thối, chớ bước ra khỏi cửa chẳng những Annam ta cầu lụy, đến đời Chà-vá, Khách-trú người Đông-Á, kẻ Âu-châu cũng yền cũng mến, dẫu việc chi khó dễ bực nào, anh ta bước đến cũng là yền như bàn thạch. . . . Kìa rừng bụi, cỏ hoang, người bước đến hóa ra thị-tử, nợ mình mônng biển cả có sức người! mới xông lược như chơi. — Trong đời này một người ấy mà dặng thay tay cho tạo hóa da!

Ở đời, ai có phước thì người hay lẩn cộn kẻ vô-doan người không đến ất nghèo to! Chớu phỉch-ha đô-bội người ta, mà người ấy chẳng ngờ đến có ngày cũng phải mang hại.

Tuyệt cái đời, mà có người như thế ai lại chẳng cầu nguyện rước-ten; Cái người sao trên bực con người, nói tắt một đều việc chi chi khó, mà có người đều làm dặng cả!

Người gì?

Vốn người mặt tròn trịa, có khiu vòng

minh, biển hóa không chừng, nhưt biển thấp. . . . thấp biển bá. . . . há biển thiên văn vảo. . . . có lúc hình ó, có khi hình người. . . vốn thật là người: "Bạc" hay là thần la-dách.

N. Q. C.

Thời sự Giá bạc

Kho bạc nhà-nước. 4f 40
 Đàng-Đương. 4 40

Giá lúa

Từ 3\$95 cho đến 4\$00 một tạ, tùy theo thứ lúa.

Cán-thơ

ĂN TRỘM CỘT. — Tại làng Tân-quới có cựu xã-trưởng Hồ-văn-Hoàn là người giàu có, xuất tiền mua cột bui (cắm-xe cà-chất) rất nhiều để nằm trong Rạch. . . phía dưới nhà xa cách chừng 200 ngoài trước — Chác ý rằng: chỗ ấy khó lo gian-tế bươi móc, vì rạch đó lại gần nhà của người chủ ruộng là Hồ-văn-Út — Phía trên nhà xã H. lại có nhà người chủ ruộng là Hồ-văn-Ngũ đã qua đời còn người vợ là thiêm dẫu của xã H. và mấy đứa em trai và gái, nhà cũng là giàu có, trong số mấy đứa em chủ bác ruộng với cựu xã H. thì có tên Hồ-văn-Kương 23 tuổi, tánh tình phóng dãng, cờ-bạc, rượu-trà hay tụ tập với kẻ bất lương. Nếu mới sanh nghề ăn trộm dưới nước.

Không rõ: ra nghề đã bao lâu. Chớ, mới đây: Ngày 24 tháng 10 Annam, cựu xã H. hay rạo: Cột nằm trong rạch đã bị ai thối mất nhiều lẩn. — Xã Huân liền đến tại chỗ xem qua, thấy dấu lẩn ở Coi lại mất vừa lớn vừa nhỏ cả thấy trên 20 cây. . . ngbi tức quá, thiệt tức. . . vì chẳng phải một đêm ăn trộm mà bề kiến hết bao nhiêu ấy một lẩn. . . .chất 5 40, 45 đêm, hoặc một tháng chi đây. . . mới lẩn tới số ấy. — Giáo-tức, nên xã H. về hỏi rước làng đến tra xét. — Khi Hương quân nghe báo tức tức đến nhà,

hỏi xã H. có biết mặt và bố-nghì cho ai trộm ột chiếc? Xã H. rằng: nghi chất cho tên Hồ-văn-Khương chó chẳng ai—Hương quần lấy khai rồi cho bắt tên Khương đến hỏi, chẳng cần chi phải nói việc làng tra hỏi cho nhiều... một chấp Khương liền chịu thật: có trộm, kiểu cọt của xã H. là anh chủ bác ruột với nó đem bán cho hương tưng Quới và Cò Lồ-thị-Thuần cũng ở một làng... Hương quần liền lấy khai tên Khương và đòi nội vụ chức cơ tra hỏi, rồi phúc bẩm giải đến Tòa, đã giam tên Hồ-văn Khương và bọn đồng lõa với nó và tên Hương tưng Quới với 2 tên chịu mua cây của tên Khương bán; đợi quan bói thăm tra rồi Tòa sẽ lên án...

Nhĩ cho: lâu nay kẻ trộm là con nhà nghèo, khổ-khó, thiếu thiếu cực chấu đã mới sanh ra đều vô liêm-sĩ (ăn trộm) chó, nào dè con nhà giàu-có, như tên H. v. Khương này đã dư ăn, tiêu lủa rầu-rầu hĩ...! Mà nỡ đi làm chi việc tấ-tệ như vậy? May bắt ra, tra rõ nếu không thì cứ bỏ nghì cho kẻ nghèo nàn trộm cọt; nào hay, con nhà giàu mà có ăn sự gian đường ấy. Phú quới sanh đạo tặc hĩ...?

Ông Labaste là Hội-Đồng Quản hạt lại là một vị điền chủ Langsa tại Song-Mỹ (Cần-thơ) vì quới thể chẳng an, đã gáo một tháng rồi người nam nhà thương Sôctrăng nung thuốc, nay người lều đường binh tại nhà thương đồng đất (Hôpital militaire) Saigon.

Bốn quân cầu xin cho ông Labaste mau mau lãnh manh mà trở lại Cần-thơ kéo thân bằng qui hữu có lòng trông đợi.
A. H. N. B.

CÁT HONG. — Nguyễn-văn-Đê 44 tuổi kêu là Nhon nhà ở đường vô Nhà thương chẳng rõ giện ai, hay là nhằm thể sự đêm 6 Décembre 1918 lúc 8 giờ lấy dao cạo bên ngót nhè họng mình cắt dừc.

Vợ là thị...hay, xã; lại giữ dao tri hồ ai nấy xúm lại điệu Nhon vô nhà thương, quan thấy may hơng lại..... Bó giịch rồi Nhon tỉnh táo như thường. Báo hai cho vợ ở Bàn-thành... Vậy mà còn rắng rên ý ý chó!

Phải hén nữa chác chết rồi, may là N bọn không, mới còn sống đó.

Saigon

BỊ CHỌT BỚP-PHƠI. — Chệc Lý-Vinh 32 tuổi ở Pnom-penh làm nghề mua-sĩ bán lẻ hàng vật dụng kiếm lời, đến Saigon mấy bữa rồi có ý đợi có món chi rẻ mua đem về Pnom-penh bán lại.

Ngày chửa nhứt lúc bán mai trong chỗ người ta bán đồ thiên hạ đồng như hội, chệc ta chen vô kiếm món chi rẻ giá mua đặng đem về thủ lợi. Những quàng chen chen lẫn lẫn một hồi, trức như đến bớp-phơ (nhớ muộn quá) kháo bẻ, háng lí lâu mất!...! Lý-Vinh khai trong bớp-phơ đó, nó đưng 380 đồng bạc và giấy nấy giấy kia. Mất của, Lý-Vinh nóng lòng thưa... Thưa ai? Đả biết vậy, song phận sự số tuần thành cũng dạy tìm gian tế... mấy đời của đồ mà hết bao giờ cả!...!

Dịch báo l'Impartial

TÌNH NHÂN Ở BẠC ĐŨ A! — Lại-công-Lục lính Bắc-kỳ đến bót cơ rằng: Thị Q... 19 ans là tình nhân của nó ở Chợ-dũi, chẳng rõ cơ chi, hương đưng bên, lủa đưng nóng, đành lòng giết người mang gói thặng xàng, lại đem theo 12\$ đồng bạc mà làm phí lộ...!... khóc!

Dịch báo l'Impartial.

Bà-ri-a

GIẾT HAI MẠNG. — Hôm thứ năm 14 Novembre 1918, lối ba giờ, có cậu trai kia 21 tuổi tên là Dương-văn-Ca, ở vườn tại tiệm hàng xén trong châu thành vì ghen nên dám cầm búa chặc đầu con lình nhơn và chị chớng con ấy; Số là cả ba đi hái củi trong rừng, cậu trai thừa nơi vắng về mới hồi tình nhơn là thị Bãy, 19 tuổi con của Hương-chức làng Long-hưang rằng sao giám thất lời hứa hò va mà lấy chớng khác, thị Bãy nói rằng: tao nào hứa cái chi với mày, tao nói chơi vậy mà; bây giờ tao ưng người khác. Cậu ta tức mình ấm ách, máu ghen sôi trào lên, bèn vật nhào thị Bãy xuống lấy búa chém dừc đầu, thị Thoàn là con của thầy đội trên tòa bố lại là chị chớng của thị Bãy, nhảy lại tiếp cứu, cậu Ca cũng nắm đầu dờ xuống chặc một búa đầu lia khỏi xác. Cậu

Quảng-dông

CÙNG LÀ ẪN CƯỚP NỮA. — Một tên thanh khách kia tay buôn bán có danh tại kinh thành Quảng-Đông (Trung-luê) đến quaun thura rằng nó bị ản cướp giết hết 7000\$00 đồng bạc hàng hóa.

Nó khai khi nó chở hàng hóa xuống ghe từ Quảng-Đông lui ra đi được 2 giờ đồng hồ thì có một chiếc tàu chaloupe (xà-lúc) chở một bọn ản cướp chừng ba mươi đũa. Chạy đều gần biển nó phải ngừng ghe lại. Nó không chịu, ản cướp bèn bắt ghe nó xáp lại leo qua. Nó và 8 tên cu ly đương cự cùng bọn ản cướp một trận lâu hồi, 6 tên cu ly bị giết chết, còn nó và 2 tên nữa bị thương tích nặng. Bọn ản cướp, 13 đũa bị tử trận. Tên đầu đảng đem nó và 2 tên cu ly còn sống đó bỏ xuống canot xô ra thả theo nước, nó lẩn hồi kiếm thể vô bờ dặng tìm đến quaun cáo báo.

Sở mật thám rằng hết sức dặng truy tìm bọn ản cướp đó song chưa biết dặng mỗi mang.

An-đô

SỰ RUỒI RO HẠI MẠNG. — Vợ chớng, Ông Monkland là người Anh-quốc đến xứ An-đô lập sở trồng cây tại Segabut (Etat malais). Vì xứ ấy cách trở xa xuôi cam go cho sự thông báo, nên ông Monkland được tin Đổng-minh chiến thắng, Đức-tác phục hàng đã chĩn kỹ tên tờ Đính chiến dặng nghì bỏa, rất trẻ song ông Monkland cũng ăn lễ mừng, cho cu ly nghỉ và phát tiền trước cho chúng nó ăn uống vui cười chơi một bữa. Lúc ăn uống no say cu ly mừng lòng nhảy nhót hát xướng chũc phước đức danh vọng cho chủ. Ông Monkland bèn lấy súng sáu bắn lên trên không ít phát chơi. Ruồi phát tuir năm sao lại không nổ, ông Monkland hạ súng xuống để ngan mà xem lại, chẳng may cho vợ ông đứng kế một bên, tình lình súng nổ, đạo trúng nhảm ngã xuống chết tươi.

Thiệt là:

Cuộc dặng vui chén rượu chén trà, Ruồi một lúc vợ nhà vong mạng.

Khả than..... Khả tiết.

(Dịch báo l'Impartial).

P. B. Đ.

Ca liền lấy hai đầu tóc cột chùm lại xách đi vira được 50 thước gặp em của thị Thoàn, con này tri hồ lên và chạy đi báo quaun, cậu Ca sợ quá quàng hai đầu xuống đất mà chạy đi trốn qua làng khác đến bữa thứ hai mới bắt được va khai rằng va trốn là vì thấy hình hai chi em cứ rượt theo cậu va hoài nên cậu chạy hết sức rồi leo lên ngọn cây mà trốn.— Còn từ thì thỉ quaun cho phép cha mẹ hai nang đều nhin rồi may đầu dính lại với mình mà chôn.

(Rút trong báo L. T. T. V.)

TIN NGOẠI-QUỐC

Hồng-kông

SỰ CƯỚP GIẾT 60.000\$00 (bạc giấy) — Trong một sở trữ hàng hóa rất to kia tại xứ Taikoo gần Hồng-kông, (Trung-quốc) theo lệ thường, hết cuối tháng thì mấy người tài-phủ trong sở ấy quá giang tàu chaloupe (xà-lúc) đi đến một hàng bạc kia ở Hồng-kông lãnh bạc về phát cho những kẻ làm công trong sở. Ai ngờ, quàn gian đã liệu trước và dưới tàu cũng có bọn đồng lõa nữa, nên khi về nửa đường tình lình tàu ngừng máy, tài phủ cũng không dặng, thì có một đấng ản cướp ngồi chiếc ca-nốt (canot) chạy như tên bay, xốc tới tràng qua tàu bắt tài phủ va tài công trôi và bịch miệng lại bỏ qua canot xô ra thả trôi. Gian dân đoạt thâu hết tiền bạc dưới tàu ước chừng 6 chục ngàn đồng rồi trốn mất.

Chừng 2 giờ sau, mấy người bị trôi đó trôi đến xóm Kowloon gần Hồng-kông, sở Phú-lien (Police) gặp hỏi duyên cơ mới hay bèn truyền lệnh nghiem cầu chẳng cho ai xuất cảng, dặng truy tìm bọn gian đó, ruồi vì 2 giờ trước quàn ản cướp đã đi khỏi xa rồi nên sự cầu nhứt ấy té ra vô ích.

Nhờ 2 tên mật thám tại kinh-thành đã dò dặng mỗi mang của bọn gian đó rồi; trong bọn đó lại có ba người dân ở Âu-châu đồng lõa nữa. Người ta ước ao bắt cho dặng bọn ấy mà trừ mối hại cho dân lành.

NHÀ IN NGÂN H

TAI BACLIEU

Kính lễ cùng Chư quý Vị.

Ấn quán An-Hà được nêu tại tỉnh thành Cánhơ, vào bản đã gần hai năm. Thận tâm ơn dày của Lục-châu quân-tử, sẵn lòng cố-cấp, ngày nay mới thấy cuộc thịnh bành đặc-lộ như vậy. Bản-Quân chẳng ngớt lo hưởng, hằng tìm tới thế chi cho Chư quý vị dựng vui lòng tình cậy, cùng nhau mua bán lâu dài. Đã vậy mà chớ, còn một nỗi lo cho chư vị ở xa tỉnh thành các nơi, nhứt là nhữm đường văn-lai trắc-trở, mỗi khi muốn mua các vật chi rơi hỏn-quán, phải nhọc lòng, cựa-trí mà đợi chờ, nhiều khi ý không đặng toại mấy là vì in, thì không tận mặt mà dặn dò, còn mua, thì không cháng chương mà lựa chọn. Ấy vậy bản quán nghĩ đặng phương này, ác là lưỡng toàn kỳ mỹ: Là thính thoảng đây, mỗi chốn tỉnh thành, sẽ có một tiệm-ngân h. Còn hiện bây giờ đây, trước hết thì Bản Quán đã dọn tại Bachelieu một tiệm rồi, công cuộc sắp đặt vừa an bài: Hiệu là: **Succursale de l'Imprimerie de l'Ouest Bachelieu**, ở đường phía sau nhà chợ; cậy có thấy LÊ-HỮU-NÊN, Quản lý nhà hàng Ngân h Hậu-Giang Dương Hành, Quản-thủ. Xin thính Chư Quý Vị như khi nào rảnh vui chơn hức đến đó xem chơn. Tiệm bán đủ đồ dẫn phòng tứ bửu, truyện, sách của học trò và lãnh in các món theo kim thời: như danh thiệp, thiệp hôn, thiệp tang, cũng đồ nhỏ nhích thì sẵn có Ấn công ở đó thì hành trong giây phút.

Cũng có đóng sách, cũng in đồ lớn như bộ, sổ, thơ, truyện, khác con dấu đủ kiểu, công việc làm mau và khéo mà giá tớn vừa phải thì thôi.

Trong một tháng trở lại đây, tại Sóc-

trăng cũng sẽ có đợc một tiệm như vậy nữa.

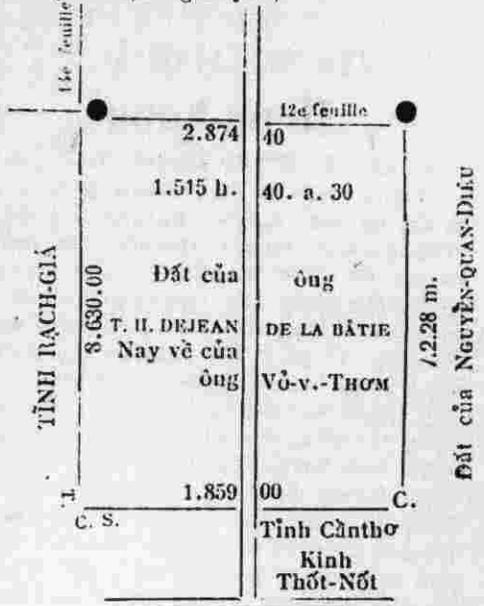
Cái xin Liệt-vị niệm tình mà giúp bạn đợc-bang cho nên việc, ơn ấy tạc-gli ngàn thuở.

An-Hà Ấn-quán.
Klub-cáo

BÁN THUẬN MẠI

Giá mua trả một phần chiu, một phần mệc

1463 mẫu ruộng, tọa lạc tại làng Thanh-Phú, huyện là làng Thanh-hòa trung-phi (Long-suyền)



Ai có cần hỏi thăm đều chi thì gửi thơ cho ông Võ-văn-Thom, Colon à Cánhơ mà thương nghị.

NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH-SANG

ở ĐƯỜNG BOULEVARD BONNARD, SỐ 106 Ngăn Gare xe lửa Saigon-Gôváp Chợ-Mới Saigon

Bán rượu tây, và cho mượn phòng ngủ, sạch sẽ và rộng rãi mát mẻ lắm, quý ông, quý khách có đi Saigon xin dời gót lại tiệm tôi mà ở, lấy làm thông thả lắm.

HUỶNH-HUỀ-KỶ.

PHARMACIE SHANGHAI

Chủ-Nhơn: TRIỆU-CƯƠNG

188, Rue des Marins, 188. — CHOLON

Bản hiệu trong răng, lịch răng vàng và thay con mắt bằng chai theo kiểu thức Langsa, CÓ BẰNG CẤP TỐT NGHIỆP CỦA QUAN LƯƠNG-Y LANGSA BANG THƯỢNG, và có bán nhiều thứ thuốc rất thấu hiệu. Chư quý-vị có cần dùng thuốc của tiệm tôi thì hãy viết thơ cho tiệm tôi rõ, sẵn lòng gửi CONTRE REMBOURSEMENT tiền gửi về thàn chủ phải chi. TẠI SAIGON NHÀ SỐ 23, ĐƯỜNG PELLERIN CÓ BÀN GIÙM THUỐC CỦA TIỆM TÔI.

Ngũ Lâm Bạch Trục Dược Hoàn (3) (THUỐC ĐAU LẬU RẤT THẦN HIỆU)

BÍ CHẾ GIẢI ĐỘC DẪN HUON (4) (THUỐC BỎ NHA PHIÊN RẤT HAY)

Thảm trọng những bệnh sang độc lây nhau là do nơi việc phòng sự quá độ; sức không đủ mà gần gần cuộc phong tình, nhiễm thấp khí nhiệt độ mà sinh bệnh đau lậu, dai gác, nước đái đục, hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nẩy, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn. Bản-đường xét kỹ chế ra thứ thuốc này chọn song thuốc tốt, tinh hòa bình, không nhiệt, không hàn, bất luận người yếu kẻ mạnh chỉ có bệnh đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bởi bỏ nước khí, tiêu tăng giống độc. Con trai đau hịch này trong lò dai nhứt. Dùng đến thuốc này hay lắm. Đờn bà có huyết bạch cũng trị đợc cả, uống vào khối sanh giẻ, sanh chốc, khối mang bệnh hủe hiệu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ cang. Bệnh nhẹ dùng chừng một hai lần thấy mau. Còn bệnh nặng thì bốn năm lần liền dứt, không đau đi đau lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rủi ro vương nhâm các chứng nói trên đây mau dùng thuốc này trong một ve mạnh tức thì. Thiệt là một phương thuốc sang độc bực nhứt trên đời. Cách dùng có chỉ rõ trong toa. Mỗi ve giá là 0\$10. — 12 ve giá là 4\$00

Có nhiều qui-vị ghiến nha phiến, có tri muốn kiếm thuốc thiệt hay mà uống đặng bỏ phứt đi cho rồi. Bởi vậy bản hiệu chẳng dám tiếc công mà gia tâm chế phương thuốc «Bí Chế Giải Độc Dẫn Huon» này, tánh chất hòa hướn, không nóng không lạnh, bỏ bởi khí huyết, mau khoe tinh thần, ăn đợc ngủ đợc, thiệt là thần hiệu như thần. Uống thuốc này thì hết ghiến liễn mà lại ăn ngon, ngủ yên giấc, không đi tinh, không hạ lợi, tới buổi không nhớ chừng, không đau miệng đau mảy chi tệt. Thuốc này đã thi nghiệm nhiều người tại làng Hoà-Biên (Bachelieu) cửa đợc nhiều người ghiến rồi. Thiệt là một phương thuốc bỏ nha phiến này hay hơn các nơi khác mà giá lại rẻ hơn.

Cách dùng: Như mỗi lần hút một chi thì mỗi cử uống bốn hướn, uống như vậy đặng ba ngày rồi sau giảm lần lần xuống. Trong 10 ngày thì bỏ dứt bệnh nha phiến chẳng sai.

Như ai có bịnh tức lỏi đau hông, tả rớt, uống một hướn thì hết.

THIỆT GIÁ :

Mỗi ve lớn 1\$20. — Mỗi ve nhỏ 0\$60

HÒA ĐÀM NINH PHỄ CHÍ KHÁI TÂN

(THUỐC HO VÀ BỎ PHỄ TÂN HÂM)

Vả bịnh ho là bịnh hay biến ra nhiều chứng nguy hiểm không kể xiết. Nếu thuốc không hay thì khó trị. Tiệm tôi có chế phương thuốc này để trị bịnh siễn, bịnh ho chẳng luận lâu mau, hoặc phong hàn tà khí sanh ra ho, dùng đến liền thấy công hiệu. Thuốc chế không mát, không nóng, đờn bà có thai, người lớn con nít chi đều dùng đợc cả. Thiệt là một phương thuốc trị bịnh ho hạng nhứt trên đời.

Mỗi một gói giá (0\$10)

Bán tại: Quán-Tin-Ký đại dược phòng

60, Rue de Canton. — Chợ-lớn

QUẢN TÍN KỸ ĐẠI DƯỢC PHÒNG

CHỦ NHƠN: M. LÊ-TOAN 60, Rue de Canton, 60. - Cholon

Bên hiệu có trụ và bán lẻ đủ các thứ thuốc Cao, Dược, Hoàn, Tán, đều là thượng hạng, các nơi xa gần đều biết danh, có nhiều vị trong Lục-Châu gọi là tưng khon thuốc của tiệm tôi trong các quí báo rằng: «Thuốc này nầy rất thần diệu». Cui xin chú qui-vị trong Lục-Châu như muốn dùng thuốc của tiệm tôi, xin vui lòng viết thư cho tôi rõ, sẵn lòng gởi thuốc lập tức mà gởi COITNE RECOUPEMENT. Chú qui-vị muốn xin CATALOGUE, hãy viết thư cho tôi hay, sẵn lòng gởi cho kuông. Tại Saigon nhà số 23 đường Pellerin có bán giùm thuốc của tiệm tôi.

SÂM NHUNG BỔ THẬN HOÀN

(Thuốc bổ thận giá sâm nhung)

Bẩm trong trong thân thể con người, thân là cốt rỏ, nếu phần liên thận hao kém, hậu thiên thất dưỡng thì phải mau dùng thuốc mà bồi bổ tinh thần mới dặng mauh giới. Nên tiệm tôi gáo lòng hiệp chế hoàn thuốc này công hiệu hạng nhất, điều hòa huyết mạch bổ thận tráng dương, tư nhuận mắt mày, khoé hòa tử vị, bồi khí sung thần, hoặc bồi sắc dục quá độ, mộng mị di tinh, bạch trọc, lậu, tinh tiết dầm dể, mồ hôi lai láng, hoặc hạ người suy nhược, thận kém tinh hàng, cử động yếu ớt, lỗ tai chảy nước, mỗi gổ đau lưng. Các chứng về hư tổn mà sanh, dùng đến thuốc này đương cây khô dươn nhuần mira mớc, sung tác linh thần nở mang da thịt.

Mỗi hộp 6 hoàn giá sáu cát (0\$60)

THIÊN KIM BẢO KHÔN ĐƠN

(Thuốc bổ khôn (dinh bà) cứu sống trẻ)

Thuốc này trị bệnh đơn bà con gái huyết khí suy nhược, thân thể ốm o, nhau sắc vô vàng, dương kinh không đứng kỳ, hoặc trời hoặc sự, bạch đới hạ, huyết bạch hoặc nhiều hoặc ít, huyết ban, lậu, hư thai, tiểu sàng, oer tử cung lạnh chậm con, hoặc sung sức quá bội, ngấn trời đương sanh dục, chậm thai nghén, hoặc con gái lớn lên bề dượng kinh, bốn huất, làm lờ bụng. Ăn ngủ không ngon, no hơi, nhứt đầu, sanh chứng nhưt gân, mỗi lưng đau bụng, khí nhiều khi ít không chừng, hoặc đơn bà có thai, bệnh trơng lên. Các chứng hư tổn dùng đến thuốc này thì lành mạnh. Bồi bổ khí huyết, chường tử lưỡng phương.

Mỗi hộp 2 hoàn giá bán (1\$00)

DIỆNG TÂM NINH THẬN HOÀN

(Thuốc bổ tâm an thần)

Phương thuốc này chủ trị lo lắng quá độ, hao tổn tâm huyết, đêm ngủ chẳng ngon, tinh thần bất hoải, giảm sức sống ác, băng hoàn thân thể, tỷ vị suy nhược hay mệt hay quên, cũng bồi học hành quá sức, dâm srong giải nắng, buồn bán nhọc nhàn, ngồi cả ngày, đi cả buổi, mệt nhọc tinh thần, các chứng về lao tổn, dùng đến thuốc này, rất nên thần hiệu, bồi nhuận tâm can, điều hòa huyết mạch, tọa tại sàng mát, định chí an thần, bổ ích người khí, thêm sức sống lâu.

Mỗi hộp 6 hoàn giá sáu cát (0\$60)

VẠN ỨNG ĐỨC TẾ ĐƠN

(Thuốc bá cứu sống)

Phàm con người bệnh chí đến có thuốc trị cả. Nếu dùng nhầm thuốc tự nhiên bệnh lành. Tiệm tôi đã hiệp với các lương y có danh bên Trung-Huê cùng người Tây ban dù lễ mà hiệp phương thuốc đức-tế-đơn này, chủ trị các bệnh tươi chừng, đau bụng, tả, mửa, vọp bề, sinh bụng, no hơi, trọc tả giải phong độc, hoặc cảm mạo phong hàn, nhưe dẫu số mồi, ăn không tiêu, no hơi tức ngực, bụng chướng, hay nghén răng, ngột xe ngột hơi, chời nước, đại sống, nhừm phong, ho óng, ỉa, nước xối xả, từ chi búng rừng, thân thể nặng nề, dùng đến, tức thì công hiệu còn cơn manù mà thường dùng, thì xu trừ bá bệnh tả khí khó xâm, hoặc dùng để trong nhà tùy thân hoặc gập người cơn nguy cấp mà cứu, thì công đức rất trọng. Bất luận giá trẻ gì đều dùng dặng cả.

Mỗi ve nhỏ giá một cát (0\$10)

Mỗi hộp 12 ve giá (1\$00)

MỸ KỸ

TIỆM HOA CHƠN DUNG VÀ KHẮC CON DẤU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng quí khách dặng hay, tại tiệm tôi có làm mà đá bằng đá cẩm thạch, đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mù thun bằng cây, chạm bán đồng cùng hoa điều thảo mộc theo lá nhân hiệu, vân vân.

Mộ bia chạm bán đá cẩm thạch.

Gó thợ họa chơn dung nhảm hình người mà vẽ bằng dầu sơn vô bở, nước i thuốc mực Tàu, viết chì than, họa biểu liến và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

Tương-ngọc-Git cần khĩa

Rượu, Rhum

(Rượu Rum)

HIỆU

“STELLA”

Hãng “UNION FONCIERE FRANCO-ANNAMITE” mới lập tại Cánhthơ, dùng tinh ròng nước mía trong trong hạt mà dặt ra rượu này.

Nước trong chẳng kém các thứ Rhum thiên hạ dưng xưa nay, còn bề ngon, ngọt, nên thuốc thì bằng thật chẳng thứ nào bằng. Mùi thơm càng diệu-dào vì là nhờ hơi mía; khí vị của rượu ấy mới chẳng cùng, có nếm rồi mới rõ.

Xin chú quí khách hãy mua mà dùng, thử dặng mừng cho bốn-quốc ngày nay dặng 1 một nhà ky-nghệ, khéo lấy có thể-sáng mà làm nên việc.

Nhà hàng H. G. D. H. Les Galeries de l'Ouest Cantho, và nhà G. O. ngành tại Séc-trăng, và Bả-liêu đều có trữ. Giá thiệt rẻ lắm.

ve 1 litre 1\$50

1 góc ba litre 0.50

Chú qui vị muốn mua xin gởi mua nơi các tiệm kể tên trên đó hay là gởi cho Monsieur Albert Viviers Trạng-sư tại Cantho.

PIERRE PHAN-VAN-VAN

DIT VANG

Geometre Civil

Longxuyen - Chaudoc - Sadek

ARPENTAGE.

Délimitation et Bornage

EXPERTISES

Ông Phan-van-Vang

(Pierre)

KINH LÝ NGỎẠI NGHẠCH

LONGXUYEN-CHAUDOC-SADEK

Lành đạt điển thổ,

Phân giải hạng.

Tương phân thổ sàng,

Công chuyên làm kỳ

cang và tin giá nhẹ

Diễn chú có cần dùng

xin viết thư thương nghị

Cáo Thị

Có người muốn bán một cái máy đèn dầu xăn (un appareil d'éclairage à gaz d'essence): bình dầu để trên cao, có ống chạy xuống rải ra, tra được mười lăm ngọn đèn. Đèn này sáng lắm, có đủ đồ phụ tùng sẽ bán luôn theo cuộc. Người ta bán là vì mới đem đèn điển khí vô nhà, nên đèn dầu xăn (essence) dư dùng.

Bán thiệt rẻ, xin viết thư cho Đồn-quán An-Hà-Nhưt-Bào mà thương tình.

LOI RAO

Tại nhà in Hạp-Giang Cantho có bán hộp để đựng đồ cho học trò dùng kêu là PLUMIER; trong hộp ấy có:

1 cây viết chì đen, thứ tốt

1 cây viết chì đầu xanh, đầu đỏ

1 cây viết mực có găm ngòi viết

Giá mỗi hộp là 0\$40

Tiền gởi phụ thêm. 0\$10

Cũng có bán các món khác nữa, giá rẻ lắm, xin viết thư thương nghị.

Lời rao

Tại nhà in Hậu-Giang, đường Boulevard Saintenoy—Caotho, có bán sách «Lời dạy các Hương-Chức mà có QUYỀN THI HÀNH NHỮNG ĐIỀU LỆ TRONG LỜI NGHỊ ĐỊNH CỦA QUẢN TOÀN-QUYỀN KHÂM MẠNG, BẰNG NGÀY 24 NOVEMBRE 1917. Sách này có chữ Langsa và chữ Quốc-ngữ: bên chữ Langsa thì của quan Chánh tòa HABERT Caotho làm ra; còn bên Quốc-ngữ thì của M. Piana-thời-hòa, thông ngôn hữu thụ tại Tòa án Caotho giải nghĩa và dịch một cách thật rõ để hiểu lầm.

Sách này thiệt hữu ích cho Hương-Chức và các chủ điền lắm.

Bản mỗi cuốn là..... 0\$30

Thêm phí..... 0 10

Mua từ 30 cuốn trở 50 thì cho huê tổng 20% ; mua 100 cuốn thì huê tổng 25%.

Thuốc điều hiệu Globe
(TRÁI ĐẤT)



Có gói 10 điều.

Có gói 20 điều.

Hút đã ngon, dễ đánh làn cước
Kí hiệu ở trên: *Appropr...*
Tại hãng DENIS FRÈRES

Thuốc điều hiệu Canon
(SÚNG ĐẠI BÁT)



BAO XANH

Hút đã ngon mà giá lại rẻ hơn, mua
bút thử thì mới biết.
Tại Hãng DENIS-FRÈRES trữ bán.

Phổ cáo Đông ban

Kể từ buổi An-Hà Ấn-quán,
Tại Caothơ, tạo sáng đến rày,
Lục-châu quân-tử, ơn dày,
Mẫu-cán mua giúp, ngày nay thế-hành,
Thạnh-nhân dựng cửa hàng rộng mở
Mây sấm thềm, thấy thợ tin rông,
Lành in chi thấy đẹp xong,
Troyen, thơ, danh-thiệp, thiệp-ông,
(thiệp-tau.

Ton, số, bộ, làm càng kỹ lưỡng,
Chắc lại bền chằng nhưng của người
Nói chi sách đúng thì thôi
Lưng da, lưng bố, dễ dãi ít hư.
Sách in sáng, tinh từ, Kim Tủy,
Tự điển cùng Sơ ký Đại nam.
Tuần tra Pháp lệ, dạy kham,
Cách thi hành án, thiệt lắm rất hay.
Thước, viết nghiên sáng đầy đủ hàng.
Thiếu chi đàn xây lạng, mực ngời;
Cước trac, cào Phái nhưng lời.
Song hơi 1 chuyển xin mời các ông
Tuy vật liệu, nay không dễ đủ,
Bón quân nào dám phụ ý ai,
Khó chọc thử này chẳng sai,
Miếng cho đẹp và đời người là hơn.
Khí Quan Bả Saintenoy Caothơ.
December 1917.

Caotho.— Imp de l'Ouest.

Trần-Đắc-Nghĩa